

## Thiêng liêng Lời thề độc lập ngày 2 tháng 9 năm 1945

Ngày 13.8.1945, khi Nhật đầu hàng Đồng minh, Đảng họp Hội nghị toàn quốc tại Tân Trào, Tuyên Quang ra quyết định Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc trước khi quân Đồng minh tiến vào giải giáp quân Nhật. Ngay trong thời điểm đó, cùng với việc thành lập Ủy ban khởi nghĩa, ra Quân lệnh số 1 là Lệnh Tổng khởi nghĩa được ban ra ngay trong đêm 13.8.

Ngày 16.8.1945, Quốc dân Đại hội đã họp tại Tân Trào tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa; thông qua 10 chính sách lớn của Việt Minh; thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam (tức Chính phủ lâm thời sau này) do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Từ 15.8.1945, lệnh khởi nghĩa về tới Hà Nội. Phong trào chuẩn bị khởi nghĩa rất khẩn trương với nhiều hình thức: Diễn thuyết, truyền đơn, biểu ngữ kêu gọi khởi nghĩa xuất hiện khắp nơi.

Sáng 19.8.1945, cuộc mít tinh lớn ở quảng trường Nhà hát lớn (Hà Nội) do Việt Minh tổ chức đã nhanh chóng chuyển thành cuộc biểu tình. Các đơn vị chiến đấu đi đầu, đánh chiếm Phủ Khâm sai, Tòa Thị chính, Sở Cảnh sát... Cuộc khởi nghĩa Hà Nội thắng lợi hoàn toàn trong ngày 19.8.1945.

Từ ngày 14 đến ngày 18.8.1945, có 4 tỉnh lỵ giành được chính quyền: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

Ngày 23.8.1945: giành chính quyền ở Huế.

Ngày 25.8.1945: giành chính quyền ở Sài Gòn.

Thắng lợi của khởi nghĩa ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn đã cổ vũ nhân dân toàn quốc vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền. Trong vòng 15 ngày (14.8.1945 - 28.8.1945), Cách mạng Tháng Tám thành công trong cả nước.

Đây là cuộc Cách mạng đã chấm dứt thời kỳ nô lệ của nhân dân ta dưới ách thống trị của đế quốc Pháp và phát xít Nhật. Chính quyền phong kiến triều Nguyễn đã sụp đổ hoàn toàn.

Trong tình hình phức tạp và muôn vàn thử thách với biết bao công việc bộn bề đang đặt ra trước mắt, Đảng và Hồ Chủ tịch đã tập trung giải quyết vấn đề cơ bản của cách mạng là thiết lập chính quyền nhân dân trong cả nước.

Sau khi Hà Nội và nhiều nơi khởi nghĩa thắng lợi, ngày 25 tháng 8, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ chiến khu trở về ngoại thành Hà Nội. Chiều hôm sau, Người về ở căn gác 2 nhà số 48 phố Hàng Ngang để trực tiếp chỉ đạo phong trào. Người đã chủ tọa phiên họp của Thường vụ Trung ương Đảng bàn về những công tác đối nội và đối ngoại, quyết định việc khẩn trương tổ chức lễ ra mắt của Chính phủ lâm thời. Người đích thân khởi thảo bản *Tuyên ngôn độc lập*.

Sáng sớm ngày 2 tháng 9, hàng chục vạn người hàng ngũ chỉnh tề, cờ hoa khoe sắc, áo quần tươi màu đỏ dồn về quảng trường Ba Đình. Những biểu ngữ nền đỏ chữ vàng bằng các thứ tiếng Việt, Anh, Pháp, Hoa, Nga chằng ngang đường phố. Ý chí của nhân dân được biểu lộ trên các dòng chữ: “Nước Việt Nam của người Việt Nam”, “Độc lập hay là chết”, “Ủng hộ Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Lễ đài bằng gỗ đơn sơ được dựng lên giữa Quảng trường Ba Đình, các đội tự vệ vũ trang cùng những đơn vị Quân Giải phóng đội mũ ca lô, quân phục nghiêm trang, hàng ngũ thẳng tắp đứng trước lễ đài. Những chiến sĩ cách mạng đã từng anh dũng chiến đấu ở Bắc Sơn, Vũ Nhai, đã lập nên các chiến công Nà Ngân, Phay Khắt, vừa cùng nhân dân vùng dậy cướp chính quyền, giờ đây vẫn nắm chắc tay



súng bảo vệ nền Độc lập mới ra đời. Hơn 50 vạn người đại diện cho mọi tầng lớp nhân dân, nét mặt hân hoan phấn khởi chờ đón giờ khai sinh của chế độ mới - nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng giờ này, nhiều cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại Huế, Sài Gòn và nhiều thành phố khác. Muôn triệu trái tim hồi hộp hướng về Hà Nội, đợi chờ.

Khi Chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị trong Chính phủ lâm thời ra lễ đài, bản nhạc Tiến quân ca hùng tráng vang lên, mọi ánh mắt đều hướng về lá cờ đỏ sao vàng đang từ từ kéo lên. Hàng chục vạn bàn tay nắm chặt giơ lên biểu thị lòng quyết tâm và ý chí sắt đá, kính chào lá cờ vinh quang của Tổ quốc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bộ quần áo ka ki và đôi dép cao su giản dị tiến ra trước máy phóng thanh. Thay mặt Chính phủ lâm thời - tức là Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương - Người mở đầu bản Tuyên ngôn của nước Việt Nam mới bằng cách nhắc đến bản Tuyên ngôn của nước Mỹ và nước Pháp như một sự thể hiện tôn trọng ngoại giao mà Hà Nội dành cho các cường quốc văn minh. Đồng thời, đây cũng là thái độ trân trọng đặc biệt đối với thành quả phát triển của văn minh nhân loại mà Cách mạng độc lập của Hoa Kỳ năm 1776 và Cách mạng tư sản Pháp 1789 đã giành được. Một lần nữa người Việt Nam chúng ta khẳng định những quyền cơ bản của con người, đó là “quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”... “Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi; và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi. Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được”...

Cuộc cách mạng mà nhân dân Việt Nam giành được vào Tháng Tám năm 1945 là bước đi tiếp theo trong sự phát triển của nhân loại. Đây chính là cột mốc cho sự phát triển của lịch sử giải phóng con người của các dân tộc bị áp bức, bóc lột. Đó là mẫu hình đầu tiên và cũng là ngọn cờ đầu của cuộc đấu tranh giải phóng các

dân tộc thuộc địa nhỏ yếu thoát khỏi ách đô hộ, thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ và mới mà cách mạng Việt Nam do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo đã giương cao. Đây là nội dung căn bản, có ý nghĩa không chỉ đối với nhân dân Việt Nam ta mà còn có ý nghĩa sâu sắc đối với thời đại. Từ đó tới nay, các nước trên thế giới đã và đang liên tục đấu tranh để giành độc lập, giành quyền dân tộc cơ bản của mình.

Khi trích dẫn Tuyên ngôn của nước Mỹ và nước Pháp để mở đầu cho bản *Tuyên ngôn độc lập* của nước Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có sự điều chỉnh, phát triển để thể hiện quan điểm về quyền con người gắn liền với quyền dân tộc tự quyết và trên thực tế, tinh thần ấy đã được thể hiện và khẳng định trong tất cả các bản Hiến pháp của nước Việt Nam kể từ khi tuyên bố độc lập.

Thông qua bản *Tuyên ngôn độc lập*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi các nước đồng minh ủng hộ nền độc lập chân chính do nhân dân Việt Nam vừa tự tay giành được trong Cách mạng Tháng Tám.

Bản *Tuyên ngôn độc lập* của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đóng một vai trò quan trọng trong lịch sử hiện đại Việt Nam. Đây là biểu tượng cho việc chấm dứt sự cai trị của các thế lực ngoại xâm ở Việt Nam. Bản *Tuyên ngôn độc lập* đã nêu bật các giá trị bình đẳng giữa các quốc gia, các quyền cơ bản của con người và của các dân tộc, quyền tự quyết dân tộc và quyền được hưởng độc lập, tự chủ của mỗi quốc gia. Bản *Tuyên ngôn độc lập* đã tố cáo và lên án những tội ác man rợ của thực dân Pháp đối với nhân dân Việt Nam về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa... Đồng thời, khẳng định, Việt Nam - một nước thuộc phe Đồng minh trong Chiến tranh thế giới thứ Hai đã giành độc lập sau khi chiến thắng phát xít Nhật. Tuyên ngôn khẳng định: “Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh



chống phát xít mấy năm nay dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!”. Trước đó người Pháp đã hai lần trao quyền đại diện và bảo hộ đối với Việt Nam cho phát xít Nhật nên Pháp không còn đủ tư cách để đại diện cho nhân dân Việt Nam nữa. Lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trang trọng vang lên trên quảng trường Ba Đình lịch sử. “Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây dựng nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa”.

Bản *Tuyên ngôn độc lập* là sự khẳng định với thế giới cơ sở pháp lý về quyền của dân tộc Việt Nam được hưởng tự do độc lập, đồng thời cũng vạch ra cơ sở thực tế là Việt Nam đã trở thành một nước tự do và độc lập, không lệ thuộc vào bất cứ nước nào. Đồng thời, bản Tuyên ngôn cũng khẳng định nhân dân Việt Nam sẽ gìn giữ nền độc lập, tự chủ mới giành được bằng mọi giá. Thay mặt Chính phủ lâm thời và nhân dân Việt Nam, thông qua bản *Tuyên ngôn độc lập*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình trọng tuyên bố trước toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và thật sự đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”. Đó chính là Lời thề độc lập thiêng liêng của toàn thể dân tộc Việt Nam ta trên quảng trường Ba Đình lịch sử vào ngày 2 tháng 9 năm 1945.

*Tuyên ngôn độc lập* là văn kiện lịch sử có ý nghĩa vô cùng trọng đại đối với vận mệnh của dân tộc. Nó là kết tinh những quyền lợi cơ bản và những nguyện vọng tha thiết nhất của dân tộc Việt Nam. Nó tiếp nối truyền thống anh hùng bất khuất của cha ông thuở trước. Đó là sự tiếp nối chí khí hào hùng của nhân dân ta trong thơ Lý Thường Kiệt “Nam quốc sơn hà Nam đế cư...”, trong “Bình Ngô đại cáo” của Nguyễn Trãi.

*Tuyên ngôn độc lập* chính là bản hùng ca viết tiếp những trang sử huy hoàng của ngàn năm về trước, đã đánh dấu thắng lợi của một thế kỷ ngoan cường chống thực dân và phong kiến, mở ra một kỷ nguyên mới trên đất nước ta. *Tuyên ngôn độc lập* chẳng những đã khai sinh một nhà nước - nước Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa, nhà nước độc lập đầu tiên trong hệ thống thuộc địa thế giới, mà còn báo hiệu sự thành lập một chế độ xã hội mới - chính quyền dân chủ nhân dân đầu tiên ở khu vực Đông Nam châu Á. Từ đây với tư cách người chủ thực sự của đất nước, nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã kiên cường đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và chế độ phong kiến. Năm 1975, ba mươi năm sau ngày “Tuyên ngôn độc lập”, Đảng ta, quân dân ta đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử vẻ vang: giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc thắng lợi sự nghiệp cách mạng dân tộc - dân chủ, tiến hành thống nhất nước nhà. Tổ quốc ta vĩnh viễn được độc lập, nhân dân ta đời đời được tự do, tinh thần bất diệt của *Tuyên ngôn độc lập* mãi mãi khắc sâu vào trái tim và khối óc của mỗi người dân Việt Nam.

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân ta đã và đang tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới toàn diện trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, tác động trực tiếp đến nước ta. Để tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn thách thức, toàn thể dân tộc Việt Nam ta lại tiếp nối lời thề độc lập thiêng liêng, đoàn kết một lòng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, không ngừng nâng cao mọi mặt đời sống của nhân dân, phấn đấu đưa nước ta sớm trở thành nước phát triển ngày càng văn minh hiện đại. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa./

LLCT&TT